

Số: **267/2022/QĐST-HNGĐ**

*Ninh Hòa, ngày 21 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 405/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Phương T** - sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thị xã N, Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Đoàn Thanh H** - sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thị xã N, Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Phương T và ông Đoàn Thanh H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Phương T và ông Đoàn Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị Phương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Đoàn Quốc V - sinh ngày 30/12/2019. Bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà T và ông H

đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Phương T và ông Đoàn Thanh H xác định không có.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị Phương T và ông Đoàn Thanh H mỗi người nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (trong đó bà T tự nguyện nộp thay 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm của ông H) **nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà bà T đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã N theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004862 ngày 24 tháng 5 năm 2022.** Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm còn lại cho bà Huỳnh Thị Phương T.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
  - VKSND thị xã Ninh Hòa;
  - Chi cục THADS thị xã N;
  - UBND xã P
- (Giấy CNKH số 61, ngày 22/7/2019);
- Đương sự;
  - Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Ái Vy**